

Số: 04 /2020/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2020

## **THÔNG TƯ**

### **Quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định một số biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

#### **Điều 3. Xây dựng định hướng nội dung hương ước, quy ước**

1. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về định hướng nội dung hương ước, quy ước làm cơ sở hướng dẫn xây dựng, công nhận hương ước, quy ước trên địa bàn.

2. Định hướng nội dung hương ước, quy ước phải phù hợp với yêu cầu về phạm vi nội dung hương ước, quy ước quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

#### **Điều 4. Công nhận hương ước, quy ước**

1. Sau khi tiếp nhận báo cáo của trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố về kết quả cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố bàn, biểu quyết thông qua hương ước, quy ước, công chức Văn hóa - Xã hội cấp xã chủ trì, phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ gửi Ủy ban

nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) đề nghị công nhận hương ước, quy ước.

Công văn đề nghị công nhận hương ước, quy ước thực hiện theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Sau khi nhận đủ hồ sơ đề nghị công nhận hương ước, quy ước của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan để trình Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận hoặc không công nhận hương ước, quy ước.

Quyết định công nhận hương ước, quy ước thực hiện theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 5. Thống kê, báo cáo về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

1. Thống kê, báo cáo về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước bao gồm:

- a) Tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;
- b) Số lượng hương ước, quy ước được công nhận hoặc không được công nhận;
- c) Số lượng hương ước, quy ước được sửa đổi, bổ sung, thay thế;
- d) Số lượng hương ước, quy ước bị tạm ngừng thực hiện hoặc bị bãi bỏ;
- e) Các nội dung khác có liên quan (nếu có).

2. Báo cáo về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước là một nội dung của Báo cáo kết quả thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2019/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và Thông tư này;

b) Tổ chức hướng dẫn, tập huấn chuyên môn cho công chức Phòng Văn hóa và Thông tin, công chức Văn hóa – Xã hội và các cá nhân có liên quan trong công tác xây dựng, công nhận và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước;

c) Phối hợp với Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện công nhận hương ước, quy ước trong kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để áp dụng tại địa phương.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5

năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và Thông tư này;

b) Hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã chuẩn bị hồ sơ đề nghị công nhận hương ước, quy ước bảo đảm chất lượng và thời hạn theo quy định.

### 3. Công chức Văn hóa - Xã hội:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo quy định tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và Thông tư này;

b) Theo dõi, hướng dẫn trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện hương ước, quy ước.


### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Thông tư này.

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Pháp chế) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VHNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Cổng TTĐT Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, PC, VN 300.

#### **BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Ngọc Thiện**

**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo Thông tư số: /2020/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

---

Mẫu số 01: Công văn đề nghị công nhận hương ước, quy ước

Mẫu số 02: Quyết định công nhận hương ước, quy ước

**Mẫu số 01. Công văn đề nghị công nhận hương ước, quy ước**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

V/v đề nghị công nhận hương ước, quy ước ...*(1)*..., ngày ..... tháng..... năm.....Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện...*(2)*.....

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Thông tư số /2020/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ.....*(3)*.....;

Ủy ban nhân dân xã... *(1)*... đề nghị Ủy ban nhân dân huyện ....*(2)*... công nhận hương ước, quy ước thôn, tổ dân phố ...*(4)*... (*Hồ sơ đề nghị công nhận hương ước, quy ước gửi kèm*).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện...*(2)*...xem xét, công nhận./.

Nơi nhận:

.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

*(Ký, đóng dấu)***Họ và tên***(1) Tên xã/phường/thị trấn.**(2) Tên huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.**(3) Căn cứ bổ sung có liên quan theo quy định của địa phương nếu có.**(4) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/tổ dân phố/khu phố/khối phố và tương đương.*

**Mẫu số 02. Quyết định công nhận hương ước, quy ước**

UBND HUYỆN.....(1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

.....(1), ngày..... tháng..... Năm.....

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc công nhận hương ước, quy ước****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN.....(1)**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20 tháng 4 năm 2007;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;*

*Căn cứ Thông tư số /2020/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;*

*Căn cứ .....(2);*

*Theo đề nghị của Phòng Văn hóa – Thông tin và Ủy ban nhân dân Xã..(3)... tại văn bản số.....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kèm theo Quyết định này Hương ước/Quy ước Thôn....(4)...Xã.....(3)...

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân Xã ...(3)... tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Hương ước/Quy ước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

.....(5)..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN***(Ký, đóng dấu)***Họ và tên**

*(1) Tên huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.*

*(2) Căn cứ bổ sung có liên quan theo quy định của địa phương nếu có.*

*(3) Tên xã/phường/thị trấn.*

*(4) Tên thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/tổ dân phố/khu phố/khối phố và tương đương.*

*(5) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.*